

Số: 666 /BVS-N-KD
V/v đề nghị cung cấp báo giá vật tư, hoá
chất trong thời gian chờ đấu thầu năm
2024 của Bệnh viện Sản - Nhi

Yên Bái, ngày 30 tháng 8 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội;

*Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về quy
định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn Nhà thầu;*

Căn cứ Biên bản họp ngày 27/8/2024 của Hội đồng khoa học và công nghệ
Bệnh viện Sản - Nhi về việc thống nhất danh mục, số lượng, tiêu chí kỹ thuật gói thầu:
Mua vật tư, hóa chất trong thời gian chờ đấu thầu năm 2024 của Bệnh viện Sản - Nhi

Bệnh viện Sản - Nhi, tỉnh Yên Bái có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo,
xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua vật
tư, hóa chất trong thời gian chờ đấu thầu năm 2024 của Bệnh viện Sản - Nhi” với nội
dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: BỆNH VIỆN SẢN - NHI

Địa chỉ: Số 721 đường Yên Ninh – P.Minh Tân, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Ngô Thị Cẩm Thuý

Chức vụ: Phó Trưởng Khoa Dược

SĐT: 083.389.3999

Email: camthuybvsn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược -KSNK **BỆNH VIỆN SẢN – NHI**

Số 721 đường Yên Ninh – P.Minh Tân, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái. và nhận qua
email: camthuybvsn@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 30 tháng 8 năm 2024 đến trước 17h ngày 13 tháng 9 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hoá chất cần mua (chi tiết phụ lục 1 kèm theo).
2. Địa điểm cung cấp: Vận chuyển hàng đến tại kho của khoa Dược - **BỆNH VIỆN SẢN - NHI**,
Địa chỉ: Số 721 đường Yên Ninh – P.Minh Tân, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Sau khi hợp đồng ký kết giữa hai bên có hiệu lực.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thời hạn thanh toán:
Bên A sẽ thanh toán cho bên B theo từng đợt sau khi nhận đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ.

III. Nội dung báo giá của các nhà cung cấp:

Nhà cung cấp báo giá chi tiết

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của các Nhà cung cấp.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CN thông tin;
- Lưu VT, KD.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Quang

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Công văn yêu cầu báo giá số: /BVSN-KD ngày 30/8/2024 của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Yên Bái)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Sản - nhi Tỉnh Yên Bái

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Mã HS	Hãng sản xuất, nước sản xuất	Năm sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC VẬT TƯ - HOÁ CHẤT YÊU CẦU BẢO GIÁ

Kèm theo Công văn yêu cầu báo giá số 666/ CV- KD ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện Sản - Nhi

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chí chất lượng	ĐVT	Số lượng
1	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	- Ethanol, Isopropanol, Chlorhexidine digluconate. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	ml	120.000
2	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme	- Protease Subtilisin. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	ml	1.000
3	Viên khử khuẩn	- Troclosene Sodium, Apidic acid. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Viên	2.500
4	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	- Glutaraldehyde. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	ml	60.000
5	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình	- Didecyl dimethyl amonium chloride, Poly (hexamethylene biguanide) hydrochloride - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	ml	4.000
6	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ y tế	0,55% Ortho-Phthalaldehyde (w/w), hệ đệm pH =7-9. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	ml	5.000
7	Dung dịch sát khuẩn bề mặt dụng cụ y tế	- Didecyl dimethyl ammonium chloride (DDAC), Poly (hexamethylene biguanide) hydrochloride (PHMB), Ethanol - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	ml	5.000
8	Dung dịch xà phòng rửa tay trung tính	- Chlorhexidine Digluconate, Glycerine, Alcohol Ethoxylates, Cocamide Diethanolamine, Cocamidopropyl Betaine. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	ml	70.000
9	Bao bọc đầu thiết bị	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	1.000
10	Bộ dây truyền dịch (kim 1 cánh bướm các cỡ)	- Dây dẫn chất liệu nhựa Polyvinyl Clorua và silicon. - Chiều dài dây $\geq 1500\text{mm}$. - Có cổng tiêm thuốc thẳng cao su hoặc chữ Y. - Bầu đếm giọt dung tích $\geq 8.5\text{ml}$. - Kim 1 cánh bướm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Bộ	3.500
11	Bơm tiêm nhựa liền kim 1ml	- Chất liệu: Nhựa y tế. - Vô trùng, không chứa DEHP. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	1.000
12	Bơm tiêm nhựa 50ml không kim dùng cho bơm tiêm điện	- Chất liệu: Polypropylen. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	3.600

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chí chất lượng	ĐVT	Số lượng
13	Bơm tiêm nhựa 20ml không kim dùng cho bơm tiêm điện	- Chất liệu: Polypropylen. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	600
14	Bơm tiêm nhựa liền kim 10ml sử dụng 1 lần	- Chất liệu: Nhựa y tế. - Vô trùng, không chứa DEHP. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	18.000
15	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml sử dụng 1 lần	- Chất liệu: Nhựa y tế. - Vô trùng, không chứa DEHP. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	20.000
16	Bông mỡ	- Chất liệu: Làm từ bông tự nhiên. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Kg	2
17	Bông y tế Kilo (Bonino)	- Chất liệu: Làm từ bông tự nhiên. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Gam	72.000
18	Chỉ không tiêu Nylon số 3/0	- Chỉ làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; - Bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Sợi	600
19	Chỉ tự tiêu số 1	- Chỉ được cấu tạo từ muối Chrom và collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Sợi	120
20	Chỉ tổng hợp đa sợi tự tiêu số 0	- Thành phần chính: 90% Glycolide và 10% L-lactide. - Tráng Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Sợi	480
21	Chỉ tổng hợp đa sợi tự tiêu số 1	- Thành phần chính: 90% Glycolide và 10% L-lactide. - Tráng Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Sợi	480
22	Đầu côn vàng	- Chất liệu: Polypropylene. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	9.000
23	Sonde cho ăn	- Chất liệu: Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế. - Số 6 , số 8, 10, 12 và số 18 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	200

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chí chất lượng	ĐVT	Số lượng
24	Sonde cho ăn	- Chất liệu: Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế. - Số 6, số 8, 10, 12 và số 18 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	30
25	Sonde cho ăn	- Chất liệu: Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế. - Số 6, số 8, 10, 12 và số 18 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	5
26	Vòng tay mẹ và bé	- Được làm bằng chất liệu nhựa dẻo không thấm nước, dẻo và dai. - Không gây kích ứng cho da. - Màu sắc: Hồng, xanh. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	1.200
27	Dây garo tiêm	- Chất liệu: Làm bằng thun, co giãn tốt - Có băng gai dính 2 đầu, miếng băng gai bền chắc - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	50
28	Sonde hút nhớt các số	- Chất liệu: Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh; - Số 6,8,10,12, và số 16 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	450
29	Dây hút dịch phẫu thuật	- Chất liệu: Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC; - Chiều dài dây $\geq 2\text{m}$; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	450
30	Dây nối bơm tiêm điện	- Dây nối bơm tiêm điện dài $\geq 75\text{cm}$. - Chất liệu PVC, - Không có chất phụ gia DEHP. - Đầu nối Luer Lock, có khóa dừng; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	2.400
31	Dây thở oxy gọng kính người lớn, trẻ em	- Chất liệu nhựa PVC nguyên sinh; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	10
32	Miếng dán điện cực tim	- Bề mặt dạng gel. - Độ dính cao. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	1.500
33	Phim X- quang khô cỡ 20 x 25cm	- Tương thích với máy in phim khô: Drypix Plus (4000), Drypix Smart (6000), Drypix 7000, Drypix Edge (8000). - Cỡ phim 20 x 25cm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Tờ	3.000
34	Gạc meche phẫu thuật	- Gạc được dệt từ sợi 100% cotton. - Có hút nước. - Vô trùng. - Kích thước: $\geq 3,5\text{cm} \times \geq 75\text{cm} \times 8\text{lớp}$; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Miếng	900

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chí chất lượng	ĐVT	Số lượng
35	Gạc phẫu thuật	- Dệt từ sợi 100% cotton - Có hút nước. - Kích thước $\geq 10\text{cm} \times \geq 10\text{cm} \times 8$ lớp. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Miếng	18.000
36	Gạc phẫu thuật ổ bụng	- Gạc được dệt từ sợi 100% cotton. - Có hút nước. - Vô trùng. - Kích thước: $\geq 30\text{cm} \times \geq 40\text{cm} \times 6$ lớp. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Miếng	2.500
37	Găng kiểm tra dùng trong y tế không bột (Găng tay khám các cỡ)	- Chất liệu: Làm từ cao su tự nhiên; - Găng loại không phủ bột - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đôi	22.000
38	Găng phẫu thuật tiết trùng có bột (Găng phẫu thuật tiết trùng)	- Chất liệu: Làm từ cao su - Đã tiết trùng, - Găng loại phủ bột - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Đôi	12.000
39	Giấy in kết quả siêu âm đen trắng	- Kích thước: $110\text{mm} \times \geq 20\text{m}$. - Dạng cuộn. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Phim	6.000
40	Giấy in nhiệt (giấy in cho máy thử nước tiểu)	- Kích thước: cao 47mm, đường kính 45 mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cuộn	30
41	Hộp an toàn	Thông số cơ bản: - Dùng để đựng bơm và kim tiêm đã qua sử dụng. - Hộp dung tích 5 lít. - Chất liệu nhựa, được tráng PE.	Cái	50
42	Kẹp rốn	- Chất liệu: Nhựa nguyên sinh. - Không chứa DEHP. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	600
43	Khóa ba ngã - POLYWAY 3 - way Stop Cock (Khóa ba ngã không dây nối)	- Chất liệu: Làm từ nhựa PVC trong suốt; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	30
44	Kim cánh bướm	- Chất liệu: Nhựa PVC - Cỡ G25 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	4.000
45	Kim chọc dò và gây tê tùy sống	- Kim có 3 mặt vát, - Có lăng kính phản quang trong chuôi kim để phát hiện dịch não tủy chảy ra, - Kim số 22G, 25G và 27G; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	500
46	Kim luồn tĩnh mạch có cánh	- Chất liệu: Kim làm bằng thép không gỉ, - Kim có cửa chích thuốc, - Cỡ 18G và 22G; 24G - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	500

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chí chất lượng	ĐVT	Số lượng
47	Kim luồn tĩnh mạch có cánh	- Chất liệu: Kim làm bằng thép không gỉ, - Kim có cửa chích thuốc, - Cỡ 18G và 22G; 24G - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	300
48	Kim luồn tĩnh mạch có cánh	- Chất liệu: Kim làm bằng thép không gỉ, - Kim có cửa chích thuốc, - Cỡ 18G và 22G; 24G - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	4.000
49	Kim lấy thuốc các số	- Chất liệu: Kim được làm bằng thép không gỉ; - Cỡ 18G và 20G - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	15.000
50	Kim tiêm Tanaphar [(số 20)]	- Chất liệu: Kim được làm bằng thép không gỉ; - Cỡ 18G và 20G - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	2.000
51	Lam kính mài 1 đầu	- Thành phần chính: Kính, - Nhám 1 đầu. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	500
52	Lamen	- Chất liệu làm bằng thủy tinh trong suốt. - Tiêu bản có kích thước 22 x 22	Cái	500
53	Lọ chứa tinh trùng 150ml	- Chất liệu: nhựa, trong suốt - Dung tích tối đa 150ml	Cái	50
54	Lưỡi dao mổ các số	- Chất liệu: Làm từ thép không gỉ; - Số 11 và số 21. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	400
55	Lưỡi dao mổ các số	- Chất liệu: Làm từ thép không gỉ; - Số 11 và số 21. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	50
56	Mask thở oxy người lớn	- Chất liệu: Làm từ nhựa PVC. - Gồm mask và dây dẫn. - Cỡ L và XL. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	350
57	Mask thở oxy trẻ em, trẻ sơ sinh	- Chất liệu PVC. - Gồm mask và dây dẫn. - Cỡ S và M. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	200
58	Sonde thông tiểu thẳng	- Chất liệu: Cao su - Gồm số 12 và 16; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	600

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chí chất lượng	ĐVT	Số lượng
59	Nhiệt kế thủy ngân	- Chất liệu bằng thủy tinh. Trong là thủy ngân . Có cột chia độ. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485/ ISO 9001	Cái	48
60	Ống đặt nội khí quản không bóng số 3	- Chất liệu: Làm từ nhựa PVC không độc hại, trong suốt mềm mại; - Loại không bóng chèn - Đóng gói riêng lẻ từng túi, - Ống số 3 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	10
61	Ống đặt nội khí quản không bóng số 6,5	- Chất liệu: Làm từ nhựa PVC không độc hại, trong suốt mềm mại; - Loại không bóng chèn - Đóng gói riêng lẻ từng túi, - Ống số 6,5 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	40
62	Ống nghiệm 15ml đáy nhọn	- Thể tích: $\geq 15\text{ml}$. - Chất liệu: Ống được làm từ nhựa PP, - Tiết trùng từng cái. - Có nắp. - Có vạch chia. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	150
63	Ống nghiệm EDTA	- Chất liệu: Làm bằng nhựa y tế - Hóa chất bên trong là chất chống đông EDTA K3; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	4.800
64	Ống nghiệm Heparin	- Chất liệu: Làm bằng nhựa y tế - Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparin Lithium; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	7.200
65	Ống nghiệm Citrate	- Chất liệu: Làm bằng nhựa y tế - Hóa chất bên trong là Trisodium Citrate 3.8%; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	2.000
66	Sonde thông tiểu 2 nhánh	- Chất liệu: Cao su, - Cấu tạo gồm 2 nhánh, - Số 14, - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	450
67	Pipet nhựa hút mẫu 1ml	- Chất liệu: Làm từ nhựa PP. - Tiết trùng từng cái. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	200
68	Que thử đường huyết	- Dùng với máy đo đường huyết cá nhân On-Call Plus - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Test	50

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chí chất lượng	ĐVT	Số lượng
69	Ống dẫn lưu	- Dây dẫn lưu silicon chiều dài $\geq 120\text{cm}$. - Dây trơn láng, mềm dẻo và trong suốt, không gây đọng dịch máu trong dây. - Số 5. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	10
70	Que tăm bông lấy mẫu tỵ hầu, họng hầu	- Đầu tăm: Nylon hoặc Polyester. - Cán: nhựa. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	1.800
71	Dây truyền máu	- Chất liệu: nhựa PVC - Chiều dài dây $\geq 180\text{cm}$. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Bộ	100
72	Túi Camera	- Chất liệu: Nylon - Có dây buộc. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	20
73	Túi đựng nước tiểu	- Thể tích chứa $\geq 2000\text{ml}$. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Cái	450
74	Băng keo lụa	- Chất liệu: Vải lụa, Phủ keo Oxyd kẽm; - Kích thước $5\text{cm} \times \geq 5\text{m}$; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cuộn	500
	Tổng cộng: 74 khoản			